

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Thanh Bình

Bà Đào Thị Thương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai phiên tòa trực tuyến: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ; Điểm cầu thành phần tại trụ sở UBND phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 15/3/1997 tại tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn S, sinh năm 1976 và bà Lò Thị S, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/12/2023, tạm giam ngày 30/12/2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Ch, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn H, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 27/12/2023, tổ công tác Công an thị xã Nghĩa Lộ làm việc tại khu vực thôn Nậm Tăng, xã Thạch Lương, thị xã Nghĩa Lộ phát hiện

thấy có Lò Văn H và Hoàng Văn Ch đang có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra, bắt giữ. Thu giữ số tiền 100.000đồng trên tay và 1.000.000đồng tại túi quần H. H tự giác lấy ra 02 gói giấy màu trắng bên trong có chất bột nén màu trắng giao nộp cho công an và khai nhận đó là ma túy loại Heroine, số tiền 100.000đ là tiền vừa bán 01 gói ma túy cho Ch. Ch thừa nhận vừa mua 01 gói ma túy của H nhưng sau đó bị phát hiện nên lo sợ bỏ chạy đã bị rơi mất.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm gói ma túy Ch làm rơi nhưng không thấy, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của H không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra Lò Văn H khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 27/12/2023 H đi lên khu vực thôn Háng Tàu, xã Túc Đán, huyện Trạm Tầu tìm mua ma túy để sử dụng và bán lại thu lợi nhuận. H mua của một người đàn ông không quen biết mặc trang phục dân tộc Mông 01 gói ma túy loại Heroine giá 400.000đồng. H chia gói ma túy thành 05 gói nhỏ để tiện sử dụng và bán lại. Khoảng 14 giờ 30 phút khi đang ở nhà thì Ch đến hỏi mua ma túy, H bán cho Ch 01 gói thu 100.000đồng. Đến 19 giờ 40 phút H gặp Ch tại thôn Nậm Tăng và bán tiếp cho Ch 01 gói ma túy thu 100.000đồng, khi vừa giao dịch xong thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Điều tra đối với Hoàng Văn Ch đã chứng minh được, do là người nghiện chất ma túy nên trong ngày 27/12/2023 đã 02 lần mua ma túy của H với mục đích sử dụng cho bản thân. 01 gói ma túy mua lúc 14 giờ 30 phút Ch đã sử dụng tại ven đường còn 01 gói vừa mua xong lúc 19 giờ 40 phút thì bị phát hiện nên đã làm rơi trong lúc bỏ chạy.

Tại bản kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của H có tổng khối lượng là 0,11gam, là ma túy loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 09/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 1.100.000đồng thu giữ của H khi bắt quả tang là tiền thật.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS-NL ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Lò Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 03 vỏ phong bì thư, các mảnh giấy gói; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đồng. Trả lại cho bị cáo số tiền 900.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, khai thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận trong số tiền bị thu giữ có 200.000đồng là tiền bán ma túy cho Ch, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ, bị cáo công nhận những lời khai đó đều đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Đã có đủ căn cứ chứng minh được sáng ngày 27/12/2023 Lò Văn H đã mua 01 gói ma túy loại Heroine sau đó chia thành 05 gói nhỏ với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại thu lợi bất chính. H đã sử dụng 01 gói, bán 02 gói cho Hoàng Văn Ch với giá 100.000đồng/1 gói vào 14 giờ 30 phút và 19 giờ 40 phút cùng ngày 27/12/2023. Số ma túy còn lại (2 gói) H cất giấu chưa kịp sử dụng và bán lại có khối lượng là 0,11 gam Heroine.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết được ma túy là chất gây nghiện có tác động rất xấu đến sức khỏe người sử dụng và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác nhưng vẫn sử dụng và mua bán. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân và mục đích thu lợi bất chính mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện mua bán chất ma túy nhiều lần. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Với hành vi 02 lần bán 02 gói ma túy loại Heroine trong ngày 27/12/2023 cho Ch nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy 0,11 gam Heroine cất giấu nhằm mục đích bán và sử dụng.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào và được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ là “*người phạm tội tự thú*” do khai ra hành vi bán ma túy của mình trước đó cho Ch khi chưa ai phát hiện và “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các tình tiết này được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nhưng nghiện chât ma túy, có lối sống không lành mạnh thể hiện là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mức hình phạt tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội. Cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện có hiệu quả, đồng thời hình phạt tù còn có tính răn đe, phòng ngừa chung.

Theo xác minh tại địa phương và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có tài sản riêng, sống chung với gia đình, vì vậy nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 0,11 gam ma túy loại Heroine cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định không hoàn lại.

- 03 vỏ phong bì thư, các mảnh giấy gói là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 1.100.000đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 200.000đồng là tiền của bị cáo bán ma túy cho Ch nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, số còn lại 900.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thôn Háng Tàu, xã Túc Đán nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ, cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương nơi giao dịch nhưng không có đủ manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Hoàng Văn Ch là người mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Số ma túy mua được Ch đã sử dụng 01 gói, làm rơi mất 01 gói không thu hồi được nên Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chât ma túy đối với Ch là phù hợp với quy định.

[7] Bị cáo được miễn án phí do là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì thư, các mảnh giấy gói.

- Tịch thu của bị cáo 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 900.000đ (chín trăm ngàn đồng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/3/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

3. Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Nhà tạm giữ;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Th (TB);
- Bị cáo;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Hạnh